

TRUYỀN BÀ

TUẦN BÁO CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM



MỘT DỨA CON DÃ KHÔN NGOAN

Số 38

Của NGUYỄN CÔNG-HOAN

2-7-42

Mỗi số 0\$12 — 3 tháng 1\$50 — 6 tháng 2\$80 — cả năm 5\$50
Mandat gửi Ô. VŨ ĐÌNH LONG chủ nhà xuất-bản TÂN-DÂN, Hanoi

MỚI XUẤT BẢN

CÔ GÁI LÀNG SƠN HA

Tiểu-thuyết của NGỌC-GIAO

Những Tác-Phẩm Hay. — Giá bán 0\$90

DANH NHÂN VIỆT-NAM

Của PHAN TRẦN-CHÚC. — Tủ sách Tao Đàn
Bản thường giá 0\$70. — Bản đặc-biệt lụa dó giá 4\$

TÀ ÁO LỤA

Tiểu-thuyết dài của THANH-CHÂU

Những Tác-Phẩm Hay. — Giá bán 0\$60

Đã bán

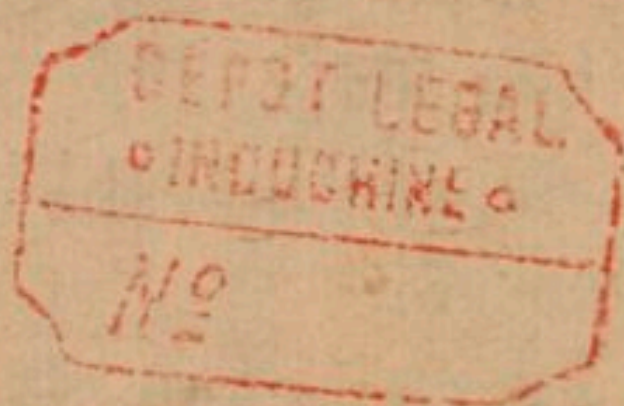
HÈ DUY-TÂN

Một tập văn Hè chuyên về giáo-dục, trí-dục đức-dục cho hầu hết các bạn trẻ, có nhiều chuyện vui, cuộc đố, do Thái-Phỉ, Đ.T. Nhất Lan Khai, Ng. Tố, Thiều Quang biên soạn. Bìa và tranh ảnh do Họa sĩ Thụy Chương và Mạnh Quỳnh vẽ. 64 trang, khổ lớn, giá 0\$60.
RỖN SÓNG BẠCH ĐẰNG của Lan Khai và Nguyễn Tố giá 0\$70
Đang in : **NGÀY MAI**, tập hồ sơ Thời đại của ông Phan trần Chúc.

Các bạn nhớ đón mua ngay. Số in có hạn. Cần thêm nhiều Đại lý ở các Tỉnh và phủ, huyện.

DUY TÂN THƯ XÃ 52B KHÂM THIÊN HANOI

MỘT DỨA CON DÃ KHÔN NGOAN



HÔM nay, tuy là chủ nhật và trời rét hơn mọi ngày, nhưng Chỉ cũng dậy ngay từ năm giờ.

Anh lấy quyển giấy ráp, cầm ngọn bút chì. Anh đọc đi đọc lại hai dòng đầu bài, gạch những tiếng quan trọng, rồi nhắm mắt, gục mặt vào bàn tay để nghĩ.

Xung quanh anh không có một tiếng động.

Bọn người nhà, người quét, người dọn, ở tận dưới bếp và buồng khách. Cậu mợ và em Nhật vẫn còn ngủ.

Sự tĩnh mịch giúp anh tìm được rất nhiều ý hay.

Ấy là anh theo phương pháp làm luận của thầy giáo vẫn chỉ bảo. Thầy thường khuyên học trò khi gặp bài khó, phải làm lúc buổi sớm, là lúc trí não còn trong trẻo. Vả dậy sớm, trong mình được khoan khoái và tinh thần sáng khái, nghĩ gì cũng dễ ra. Thầy bảo trước khi làm, nên đọc kỹ đầu bài để nhận những ý chính, nếu cần, lấy bút gạch để ghi, rồi hãy tìm tòi ý tứ. Rồi lần lượt biên ngay vào giấy. Khi ý đã nhiều thì nên chọn lọc cho đầy đủ và xếp đặt cho thứ tự. Lúc ấy hãy dàn bài và ráp câu.

Bỗng có hơi thở ấm-áp đằng sau cổ. Chỉ ngảnh lại, thì ra mợ.

Mợ thấy anh chăm chú về công việc, nên đi rón rén đến, và yên lặng đứng âu yếm nhìn.

— Con làm gì thế ?

— Con làm *rédaction* đấy mợ ạ.

Mợ mỉm cười :

— Con cứ quen miệng, nói với mợ cũng chen tiếng tây, mợ hiểu sao được.

Chỉ bẽn lẽn :

— Con vẫn biết thế, nhưng sao tránh được. Nó thành thói quen rồi.

Lúc ấy cậu cũng đã dậy, cậu run rẩy, hai tay thọc vào hai túi, hỏi :

— Thói quen gì ?

Mợ đáp :

— Thói quen là nói chuyện với tôi cứ chen tiếng tây vào.

Cậu gật :

— Thói quen đó rất thông thường của những người biết tiếng pháp.

Thấy cậu bẽn lẽn, Chỉ bẽn gờ :

— Nói như thế, nó nhanh hơn bằng câu toàn tiếng ta, cậu nhỉ.

Mợ vuốt tóc anh, dịu dàng giảng :

— Nhưng đó là một thói xấu. Không ai nên mắc phải cả. Hôm nọ mợ thấy con mắng em Nhật chỉ tại em không hiểu con định nói gì, vì con cũng chen tiếng tây. Chính mợ cũng không hiểu. Những tiếng tây con vừa nói với mợ đều có thể thay bằng tiếng ta. Vậy sao con không tập nói chuyện bằng toàn tiếng ta. Mợ chẳng hạn, và bao nhiêu người không biết tiếng tây, sao vẫn nói chuyện được với nhau, mà nhanh chóng như thường.

Cậu vò đầu Chỉ, chế nhạo :

— Thế cu cậu đuối lý rồi.

Rồi cậu bảo mợ :

— Thôi, đi rửa mặt cho con làm việc, kéo nó lại bắt đền.



NH

Chỉ mở sách chép đầu bài

Khi trong buồng yên lặng, Chỉ lại cặm cụi làm việc. Anh mở các sách in, đọc hết bài này đến bài khác, để tìm ý. Rồi xếp đặt ý xong, anh mới ráp bài.

Bống mợ gọi :

— Chỉ ơi, hãy nghỉ tay « mặng giê » đã.

Anh bật cười, vâng một tiếng toan đứng dậy. Nhưng chợt nghĩ được ra một câu hay, anh vội vàng lại ngồi xuống để viết. Rồi hết câu nọ đến câu kia, anh đã ráp chọn được đoạn mở bài và đoạn kết cục. Cách làm ấy, anh cũng theo phương pháp của thầy giáo chỉ bảo. Còn đoạn giữa, là đoạn chính, anh định ăn sáng xong mới làm.

Anh đứng dậy, vừa đi vừa bần thần nghĩ ngợi.

Cậu mợ vẫn chờ anh, đương đùa vui vẻ với em Nhật.

Thấy anh đến, mợ nhìn anh và bảo : — Nào « măng-giê », tôi còn phải đi « chợ-trờ-rờ » nữa đây.

Cả nhà lại cười.

Ăn vội vàng vài miếng nữa, Chỉ đứng dậy, lại hấp tấp ngồi vào bàn giấy làm việc.

Anh thực là một người học trò chăm chỉ

Vì sự siêng năng, nên anh thi gì cũng đỗ ngay. Kỳ Sơ học Yếu lược, Sơ học Pháp việt, anh đỗ một cách dung dị đã đành, đến cả những kỳ thi khó khăn vào học lớp nhì năm thứ nhất bậc sơ học và năm thứ nhất bậc Cao-đẳng tiểu học, nhiều thí sinh mà số người lấy vào rất ít, anh cũng đỗ cao.

Anh chỉ phải một tội vô tâm, lúc nói với mợ, hoặc bất cứ ai, dù người không hiểu tiếng pháp, cũng cứ chen một vài tiếng tây vào. Cái đó mợ bảo luôn, nhưng anh vẫn không giữ được. Anh quen miệng đi mất rồi. Anh nhận thấy chẳng những một mình anh, các bạn anh, và bất cứ một ai đã học tiếng Pháp, đều có tật ấy.

Anh thấy nói như thế dễ dàng hơn là nói toàn tiếng Nam. Vì anh đỡ phải tìm tiếng cho đúng để diễn tư tưởng. Chữ pháp anh sẵn có, thì câu nói có sen một vài tiếng pháp, anh cũng hiểu như nói toàn tiếng Nam. Vả anh thấy tiếng ta thiếu rất nhiều để diễn cho đủ ý.

Ở trong lớp, anh vốn nổi tiếng giỏi pháp văn. Kỳ luận pháp văn nào anh cũng được thầy khen, và bình bài lên cho cả lớp nghe. Anh ước rồi cậu mợ cho anh sang Pháp, học tập ở các trường cao đẳng mà anh thường được biết tên.

Cho nên anh luyện pháp văn một cách rất chăm chú. Không môn học nào anh mất nhiều công phu cho bằng môn học ấy.

Anh ngồi làm luận pháp văn thì không thấy mỏi, thấy nóng ruột tí nào. Dù hai giờ, dù ba giờ, dù cả buổi sáng, dù lan sang cả buổi chiều, anh cũng vẫn chăm chú. Khi một bài được hoàn toàn, anh mới vui vẻ và yên tâm.

Nhưng lần này mới mười rưỡi, anh đã ráp xong bài. Anh chưa đọc lại và chép ra giấy. Anh muốn thí nghiệm một lối làm việc mới. Là đề độ hai ba giờ sau hãy đọc lại. Và trong thì giờ ấy, anh làm những việc khác cho quên đi. Như vậy tức là anh làm một bài trong hai lúc tỉnh thần minh mẫn.

Đặt bút xuống bàn, anh mỉm cười nhìn ra ngoài trời trắng đục. Thời tiết hện một tuần mưa rầm lâu dài.

Bống vú già đi qua, anh hỏi :

— Gân được cơm chưa, hờ vú ?

— Độ nửa giờ nữa, chú ạ.

Anh khoan khoái. Anh đương nghĩ không biết dùng thì giờ rồi để làm gì, thì sức nghĩ đến bài luận quốc văn chưa được một chữ.

Anh bèn lấy giấy, mở sách chép đầu bài, rồi chẳng cần ráp viết lia lịa trong mười phút, được mười lăm dòng. Anh đánh dấu chấm hết.

“ Miễn là có bài nộp khỏi phải phạt, ”

Nghĩ vậy, anh nhìn đồng hồ. Chợt nhớ đến bức thư của Hà, người em họ, nhận đã lâu mà chưa trả lời, anh đọc lại thư, rồi lấy giấy.

Hanoi 13 Février 1942

Cher Hà

Hắn Hà lấy làm ngạc nhiên vì lần này anh viết cho Hà bằng chữ quốc ngữ. Không phải anh négliger về français đâu, nhưng vì sáng nay, anh mới phải làm bài rédaction lâu thì giờ quá.

Anh đã gặp Kính petit frère de Tùng rồi. Anh thấy nó giống Tùng như hai giọt nước. Anh đã đem câu

thứ nhất Hà dặn hỏi, thì nó câm như cá chép. Cho nên anh không hỏi nó câu *deuxième question* nữa. Thôi, thế là anh em nó *déclarer vaincus* rồi, vậy Hà cũng nên *pardonner* cho họ,

Vậy thế là *tranquille* nhé. Không có lửa thì sao có khói nhỉ.

Thôi, anh chúc Hà *bonne santé*.

Ơ đây bình yên. Duy hôm nọ mẹ hơi bị *malade* bởi *refroidissement*, nhưng hôm nay đã *rétablie* rồi.

A bientôt
CHỈ

Chỉ vừa ký tên xong, thì mẹ đã đứng cạnh :

— Con tôi chăm quá. Phải nghỉ để giải trí rồi ăn cơm chứ ?

— Vâng. Nhưng đây là con viết *lettre*, à quên viết thư cho Hà.

Mẹ gật :

— Ừ mẹ cũng toan nhắc con, sợ con quên.

Rồi mẹ liếc nhìn vào giấy mỉm cười :

— À, lần này con viết bằng quốc ngữ. Thử đọc mẹ xem có thông không nào.

Chỉ luống cuống, nhìn mẹ có ý ngượng ngịu. Anh vội vàng lấy giấy thăm đặt trên bức thư, rồi đứng dậy trước mặt mẹ, để mẹ khỏi nhìn thấy chữ và đọc :

— Hà-nội ngày 13 Février 1942. Em Hà, hân lấy làm ngạc nhiên vì lần này anh viết cho Hà bằng chữ quốc ngữ. Không phải anh nhãng bỏ pháp văn đâu, nhưng vì sáng nay, anh mới phải làm bài luận lâu thì giờ quá. Anh đã gặp Kính, em Tùng rồi. Anh thấy nó giống Tùng như hai giọt nước.

Bỗng mẹ rũ ra cười :

— Thế nào, giống Tùng như gì ?

Chỉ nhắc lại :

— Như hai giọt nước .

Mợ vẫn cười :

— Con nói giọng gì thế ?

Rồi mợ nói :

— Ủ, hai giọt nước thì giống nhau thực, nhưng hình như người ta không nói thế mà ?

— Vâng, người ta chẳng nói *ressembler comme deux gouttes d'eau* là gì ?

— À, thế thì *người ta* của con khác, *người ta* của mợ khác. Người ta của mợ chỉ nói giống nhau như đúc mà thôi. Nhưng thôi cũng được, đọc nốt đi.

Chỉ đọc :

— Anh đã đem câu thứ nhất Hà dặn hỏi, thì nó câm như cá chép.

Bỗng mợ lại rũ ra cười :

— Câm như cá chép. Sao con khéo bịa ra văn chương thế.

— Thừa mợ con đâu dám bịa, người ta nói *muet comme une carpe* nghĩa là câm như cá chép.

— À, thế là con dịch đúng tiếng tây. Nhưng con có biết ta nói câm như gì không ?

Chỉ đưa mắt nhìn lên trần, chớp mắt để nghĩ ngợi. Một lát, anh lắc đầu :

— Con không biết.

— Người ta bảo câm như thóc, câm như hến. Con viết tiếng ta thì nên dùng hoàn toàn giọng ta. Nếu con viết câm như cá chép, giống nhau như hai giọt nước, thì ra con viết tiếng ta bằng chữ pháp. Con dịch chữ pháp ra tiếng ta. Như thế không được. Giống nhau như hai giọt nước với giống nhau như đúc, câm như con cá chép với câm như hến hoặc như thóc, hai lối nói cũng hay ngang nhau. Vậy ta có lối nói văn vẻ, sao con không dùng.

— Thừa mợ, tại con không biết.

— Con không thể không biết. Con phải biết câu câm như thóc hoặc như hến trước, rồi con hãy nên biết đến câu câm như cá chép mới phải. Tức là con phải hiểu câm như con cá chép nghĩa là câm như hến hoặc như thóc, đề khi nói tiếng pháp thì dùng câu trên, mà khi nói tiếng ta thì dùng câu dưới. Trong thư còn gì nữa, đọc nốt rồi đi ăn cơm.

Chỉ đọc :

— Cho nên anh không hỏi nó câu thứ hai nữa. Thôi, thế là hai anh em nó...

Chỉ ngắc lại không đọc được nữa. Muốn chừng anh đương tìm tiếng ta để dịch cho lộn hai tiếng *déclarer vai-cus*. May quá, lúc ấy mợ không để ý nghe lắm, nên anh đọc ngay xuống câu dưới :

— Vậy Hà cũng nên tha thứ cho họ. Vậy thế là yên tâm nhé. Không có lửa thì sao có khói nhỉ.

Mợ lại gật :

— Thế nào ?

— Không có lửa thì sao có khói nhỉ.

Mợ nghĩ, rồi gật đầu :

— Câu ấy đúng ý đấy, nhưng sao nó ngô nghê thế. Hẳn lại là một câu tiếng pháp mà con dịch ra.

— Vâng, đó là một câu phương-ngôn pháp.

— Vậy thế con có biết ta cũng có câu phương-ngôn về ý ấy hay không ?

— Thừa có. Thế gian chẳng ít thì nhiều, không dung ai để đặt điều cho ai.

— Sao con không dùng câu này có hơn không ?

Chỉ bối rối :

— Con quên.

— Thôi được, đọc nữa đi.

Chỉ nói :

— Thôi, anh chúc Hà mạnh khỏe. Ở đây bình yên. Duy hôm nọ mẹ tôi bị ốm bởi lạnh, nhưng hôm nay đã khỏi rồi.

— Thế nào, mẹ tôi bị ốm bởi lạnh à ? Mợ không hiểu nói ý ấy thì phải đặt tiếng tây thế nào, nhưng mợ chắc con lại dịch theo tiếng tây đây. Sao con không gọi mẹ tôi là mợ anh, hoặc bác, có thân hơn không. Mà bị ốm bởi lạnh à ? Sao con không nói là bác khó ở vì cảm hàn ?

Lúc ấy cậu vừa đến. Cậu hỏi :

— Thế nào, ai cảm hàn ?

— À, con nó viết cho cháu Hà, nhưng dùng tiếng ta không thông. Tôi không hiểu nó đặt câu tiếng ta không thông, thì viết tiếng tây thông thế nào được nhỉ.

Cậu hỏi :

— Đâu, đưa thư cậu đọc xem thế nào mà mợ kêu nào.

Chỉ không thể giấu được nữa. Anh phải đưa thư cho cậu. Cậu đọc xong, không bình phẩm gì, chỉ nói :

— Thôi, muộn rồi, đi ăn cơm.

Chỉ sung sướng. Cậu đã hiểu cho anh rồi. Anh vui vẻ theo cậu mợ ngồi vào bàn ăn.

Vú già xới cơm xong, cậu nhìn bát cơm trắng, khói ngùn ngụt, tỏa một mùi thơm, bèn hỏi vú già :

— Vú già, nồi cơm hôm nay thối bởi ai, mà trông có vẻ tốt ăn lắm.

Vú già bùng miệng, quay đi để cười.

Mợ ngó mặt ra nhìn cậu.

Chỉ thấy Cậu nói ngô nghê cũng nhếch mép.

Nhưng cậu nghiêm trang, bảo Chỉ :

— Đây con xem, con và vú già thì cười cậu, mà mợ thì có ý ngạc nhiên. Là vì cậu đã nói một câu bằng tiếng an-nam, nhưng nó không an-nam một tý nào. Con

học tiếng pháp, con chăm về pháp văn là phải, nhưng không nên sao nhãng tiếng ta.

Chỉ không đáp, cậu tiếp : — Ta có tiếng nói riêng.

Bồn phận ta là phải giữ lấy tiếng ta, vì tiếng ta tức là tinh thần nước ta. Cậu nói nời cơm thối bởi ai, trông có vẻ tốt lắm, thì cũng có thể hiểu được, nhưng người nam mình không nghe quen. Mình phải nói tiếng nam theo giọng Việt-nam mới được.

Chỉ cảm động :

— Tại con học chữ pháp, nên con hay nghĩ theo giọng pháp.

— Con nghĩ theo giọng pháp khi con dùng tiếng pháp thì rất tốt. Nhưng khi nói tiếng nam, mà con cũng nghĩ theo thế, tức là con dịch ở tiếng pháp. Vậy con là ông tây nói tiếng an-nam mất rồi.

Cả mợ lẫn Chỉ cùng cười.
Rồi Chỉ nói :

— Nhưng con thấy tiếng ta nhiều khi thiếu dễ dùng.

Cậu lắc đầu :

— Con thấy thiếu chữ tiếng ta không thiếu. Nếu thiếu chẳng, thì nó thiếu ở những ý mới, vật mới xưa kia không có. Còn những ý cũ vật cũ thì tiếng nước ta vẫn đủ như thường. Xem ngay như về gia đình, ta có



Lúc về, Chỉ ôm một gói,
mở ra toàn tiểu thuyết....

biết bao nhiêu tiếng : ky, cụ, ông, bà, cha, mẹ, con, cháu, chắt, chót, chú, bác, cậu, mợ, dì, cô, thím, âu-yếm, yêu, thân, hiếu, đễ, từ, và biết bao nhiêu tiếng nữa. Lại như nói cách mang đồ đạc, ta có đội, gánh, xách, vác, cầm, khênh, ôm, cồng, bê, tải, cắp, khuân, bế, mỗi tiếng một nghĩa riêng.

Nghe cậu nói một thôi một hồi, Chỉ phì cười. Cậu cũng cười :

— Thế mà tiếng tây phải chấp vào một tiếng gốc. Vả lại tiếng ta nói rất văn vẻ. Ví dụ hai tiếng *cánh buồm*, thì cậu tưởng văn chương đến thế là bóng bẩy, nhưng ta thì để nói thường. Cậu dám đánh cuộc với các ông cử ông nghè tây dùng tiếng Pháp mà dịch nổi tiếng « *lôi thôi* » của ta đấy.

Mợ cười :

— Ừ, tiếng lôi thôi mà cắt nghĩa thì nó dài biết nhường nào ! Cho nên muốn giỏi tiếng nước ngoài hãy nên giỏi tiếng nước ta đã.

Cậu gật đầu :

— Bởi vì tiếng nước ta. Ta phải trọng và phải yêu trước hết. Nhiều lần mợ bảo con không nên nói tiếng pháp sen vào tiếng ta là chí phải. Không gì ngô nghê hơn là bức thư con vừa viết cho em Hà. Đầu tiên, cậu thấy chữ *Hanoi*, cậu đã không bằng lòng rồi, phải viết *Hà-nội* làm hai chữ, đánh giấu quốc ngữ cho đúng. Bởi vì những cái ấy là của mình. Người ta viết lầm, đọc sai, mình còn nên uốn nắn lại cho đúng, huống chi mình lại bắt chước sự sai lầm của người ta.

Mợ tiếp :

— Thật thế bây giờ tôi đọc sách, đọc báo thấy chữ *Mỹ Thọ*, *Thủ đầu một*, *Phủ Quốc*, *Phủ lãng Thượng*, *Phủ Liễn*, *Chobo*, *Viétri*, *Núi Đèo* mà tôi đâm ra bực

mình. Tôi ước gì người ta viết cho đúng để trẻ con đọc đỡ sai.

— Cứ gì trẻ con, cả người lớn nữa.

Nghe từng ấy tiếng, Chỉ hiểu đọc chữ Phú lãg thượng là người ta đọc lầm chữ Phủ lạng thượng, còn những chữ khác anh cho là mọ bẻ sai. Anh không dám cãi nhưng cũng không dám hỏi. Thì cậu nói ngay :

— Con học sách địa dư và sử ký của ta do người Pháp làm, phải nên coi chừng những chỗ viết sai, hoặc những chữ theo âm pháp. Ví dụ trong Trung-kỳ có cái đảo nhiều rừng quế, người ta gọi là *Hòn Quế*, hòn tức là đảo, thì trên địa đồ đề là *Hone Koé*, đảo *Cái Bầu*, trên địa đồ đề là *Kébao*; cũng như xem sách người Pháp làm về phong tục xứ mình, mình phải biết chỗ nào là đúng, chỗ nào là hỏng....

*
* *

TUẦN lễ ấy, cũng như mọi tuần lễ trước, Chỉ được nhất luận pháp văn và phải bét luận quốc văn.

Nhưng khác mọi khi, Chỉ thấy xấu hổ về điểm kém của bài sau hơn là sung sướng về điểm hơn của bài trước.

Những tiếng bạn khen là *văn-sỹ tây* không làm anh vui vẻ và hãnh diện nữa.

Anh đọc lại bài luận quốc văn của anh, rồi mượn bài của Thân được nhất. Anh bật cười, thấy bài mình ngắn ngủi. Hai bài hơn kém nhau mười điểm, chỉ vì một bài làm kỹ lưỡng, một bài làm dối dáp. Chứ những câu bạn đặt cũng rất thường, không chỗ nào cầu kỳ, không chỗ nào dùng chữ nho, hoặc điển tích khó hiểu.

« Nếu vậy, muốn hơn điểm, có khó khăn gì. »

Anh quyết rằng nếu đề ý làm cẩn thận trong mười

lăm phút nữa, thế nào cũng được từ mười điểm trở lên, nghĩa là hơn hẳn sáu bảy điểm.

Rồi anh nghĩ đến công phu và thì giờ làm luận pháp văn. Anh phải dùng công phu và thì giờ gấp mười, có khi hơn thế nhiều, mà kết quả chỉ hơn anh em độ ba bốn điểm. Vậy từ trước đến nay, sao anh cứ chuộng cái khó mà bỏ cái dễ. Chẳng hóa ra đại lăm du.

Nhưng suy xét kỹ, anh thấy anh không đại. Bài thi nào pháp văn cũng là nền tảng. Kém pháp văn, thì dù món khác giỏi mười mười cũng bằng thừa.

Ờ trong lớp, thỉnh thoảng anh có thử nghe thầy giáo giảng những đoạn thơ và văn xuôi. Nhưng anh thấy nó thế nào. Thơ thì khó hiểu, mà văn xuôi thì rất tầm thường. Cho nên anh chỉ dùng giờ quốc văn để xem trộm tiểu-thuyết pháp, hoặc làm tính, hoặc nói chuyện với bạn ngồi cạnh.

*
* *

Hôm ấy bắt đầu nghỉ hè. Cậu bảo Chỉ:

— Ba tháng nghỉ, con không phải trả tiền học, vậy cậu cho con mỗi tháng bốn đồng, tùy con muốn mua sách vở hay đồ chơi thì mua.

Nói rồi, cậu mở ví lấy tiền đưa cho anh.

Chỉ hớn hở, mặc áo ra phố. Lúc về, anh cắp một gói, mở ra, toàn tiểu-thuyết pháp.

Anh hăm-hở, lấy dao rọc từng tờ, rồi đọc miệt mài.

Mới hơn tuần lễ, anh đã ngốn hết mấy cuốn ấy. Anh lại buồn. Em Nhật bé hơn anh nhiều, nó trẻ con không hợp với tuổi anh. Cho nên anh chỉ đùa với nó bần lăm là mười lăm phút.

Một hôm, nhận được giấy của nhà trường, cậu xem rất kỹ, rồi bảo :

— Chỉ ạ, kỳ thi cuối năm học vừa qua, các bài về khoa học và toán pháp con bị kém, vậy nhân bây giờ nhiều thì giờ, con nên cố gắng về các món ấy.

Anh thấy cậu không được vui, nên vâng ngay. Anh quyết định, từ hôm sau, mỗi ngày làm một vài bài tính, và để ra hai giờ học lại các bài khoa học, và xem rộng ra cho hiểu thấu hơn.

Nhưng khi mở sách, mới đọc qua đầu bài tính, anh đã chán nản. Anh cố gắng nghĩ, vì bài hơi khó. Anh thở dài. Thì té ra anh đi học từng ấy năm, chưa được chút lợi nào, bởi đã chênh mảng khoa học.

Khoa học tức là cơm. Văn chương chỉ là áo. Kẻ khó cần xin cơm, chứ chưa có người hành khất nào đi ăn mày áo bao giờ. Khoa học mới đem đến cho ta sự sống.

Anh thở dài lại cặm cụi với những con số trên mảnh giấy.

Đến hơn nửa giờ anh nhăn trán để nghĩ nhưng không làm nổi bài tính.

Anh bèn đến chơi nhà bạn để hỏi. Lúc hiểu, anh sung sướng quá, rồi nhân thấy mấy cuốn tiểu thuyết pháp anh mượn về.

Anh lại nhãng bỏ khoa học để ngẫu nhiên đọc truyện.

Anh thấy văn chương bao giờ nó cũng thấm thía vào tâm hồn. Còn khoa học, nó khô khan, khó chịu lắm.

*
* *

CUỐI tháng ấy, cậu lại cho anh bốn đồng nữa, và anh lại dùng để mua sách.

Nhưng mẹ dặn anh chọn cho mẹ một cuốn sách quốc văn mới xuất bản. Anh cười:

— Con có biết sách thế nào là hay đâu?

— Thế con mua sách tây thì làm thế nào?

— Con tìm tên người làm sách nổi tiếng, hoặc thấy tên sách hay, hoặc đọc qua trang đầu, cũng có thể đoán được.

— Vậy mua sách cho mợ, con cũng làm như thế.

— Nhưng văn sỹ Việt-Nam làm gì có ai nổi tiếng ?

— Ô, biết bao nhiêu người bây giờ viết rất hay.

— Thế a, mợ ?

Nhưng anh vẫn hồ nghi. Anh cho là truyện của người Việt-Nam viết gọi là hay, nhưng hay sao bằng truyện tây. Có chiều lòng mợ mà anh phải mua một quyển thì mua, chứ anh tiếc tiền lắm. Anh hỏi :

— Mợ ạ những truyện của ai viết thì nên mua ?

Mợ bèn kể một ít tác-giả quen tên để anh biên vào mảnh giấy, rồi mợ dặn :

— Nhưng bất cứ, có nhiều tên ký rất lạ ở những truyện rất hay, không biết chừng.

— Thôi con không biết trợn sách quốc ngữ đâu. Con cứ theo tên biên đây mà mua vậy.

— Cũng được.

Anh bèn mặc quần áo, lên hiệu sách tây. Anh mua mất ba đồng sáu, vì anh chắc sách ta bán rẻ, độ ba bốn hào là cùng. Anh rất bằng lòng mấy cuốn mới này. Cuốn thì anh vẫn ao ước được đọc. Cuốn thì của tác-giả nổi tiếng.

Anh đến phố ta vào một hiệu sách quốc văn.

Trước hết anh ngạc nhiên, vì thấy bày những tác phẩm dày dặn, đẹp để chẳng khác những cuốn anh đang cầm ở tay chút nào. Ngó đến giá để ở gáy, anh bật buồn cười. Sách ta có ra gì mà bán đắt thế. Anh cau mặt, nhìn tên sách một lượt. Rồi anh về.

Thấy anh, mợ đặt tờ nhật trình xuống bàn, hỏi :

— Nào, con mua quyển gì cho mợ thế, chắc phải hay lắm.

— Thừa mợ, con chưa mua, vì con không đủ tiền.

Mợ không bằng lòng :

— Sao vậy ? Bốn đồng kia mà ?

— Vâng, nhưng con không ngờ sách ta bây giờ bán cũng đắt lắm.

Mợ lắc đầu :

— Không phải đắt, con nên nói là cao, vì công in và giấy hiện giờ tăng lên nhiều. Vả người làm sách đã tốn bao nhiêu công phu.

— Thế thì không mua là phải, vì phí tiền !

— Sao lại phí tiền ?

— Vì chuyện hay sao được ! Để con xem xong cuốn này, con kể lại cho mợ nghe, mợ mới thấy là con hà tiện đúng.

— Mợ không thích nghe mợ, chỉ thích đọc lấy. Vả sao con lại nói là hà tiện đúng.

— Mợ để tiền cho con mua sách tây, con vừa được học, mợ vừa được nghe chuyện.

— Nếu ai cũng như con, thì nghề viết văn của ta không thể sống. Nghề viết văn không sống, tức là quốc văn không còn.

— Đành vậy nhưng đồng tiền bỏ ra mua sách sao cho xứng đáng mới được.

— Con muốn tiêu tiền xứng đáng. Vậy chưa đọc cuốn sách quốc văn nào, con không nên khinh bạc thế. Mợ mua sách quốc văn, được sách hay đã đành, dù phải là sách dở mợ cũng vui lòng. Mình không có tài làm cho quốc văn hay đẹp hơn lên, thì phải có chút của khuyến khích những người có công quý hóa ấy vậy.

Chỉ cảm động. Anh không đáp. Mợ đứng dậy mở tủ, đưa anh tờ giấy một đồng. Chắc mợ thấy anh ngậm ngùi, nên nói chữa cho anh vui vẻ :

— Nhưng dễ thường mợ đã bắt con làm một việc vô lý. Là mợ toan ăn bớt tiền của con ? Bốn đồng cậu cho

là riêng của con, con có thể tự do tiêu dùng. Đây, tiền của mẹ. Vậy con mua cho mẹ một quyển.

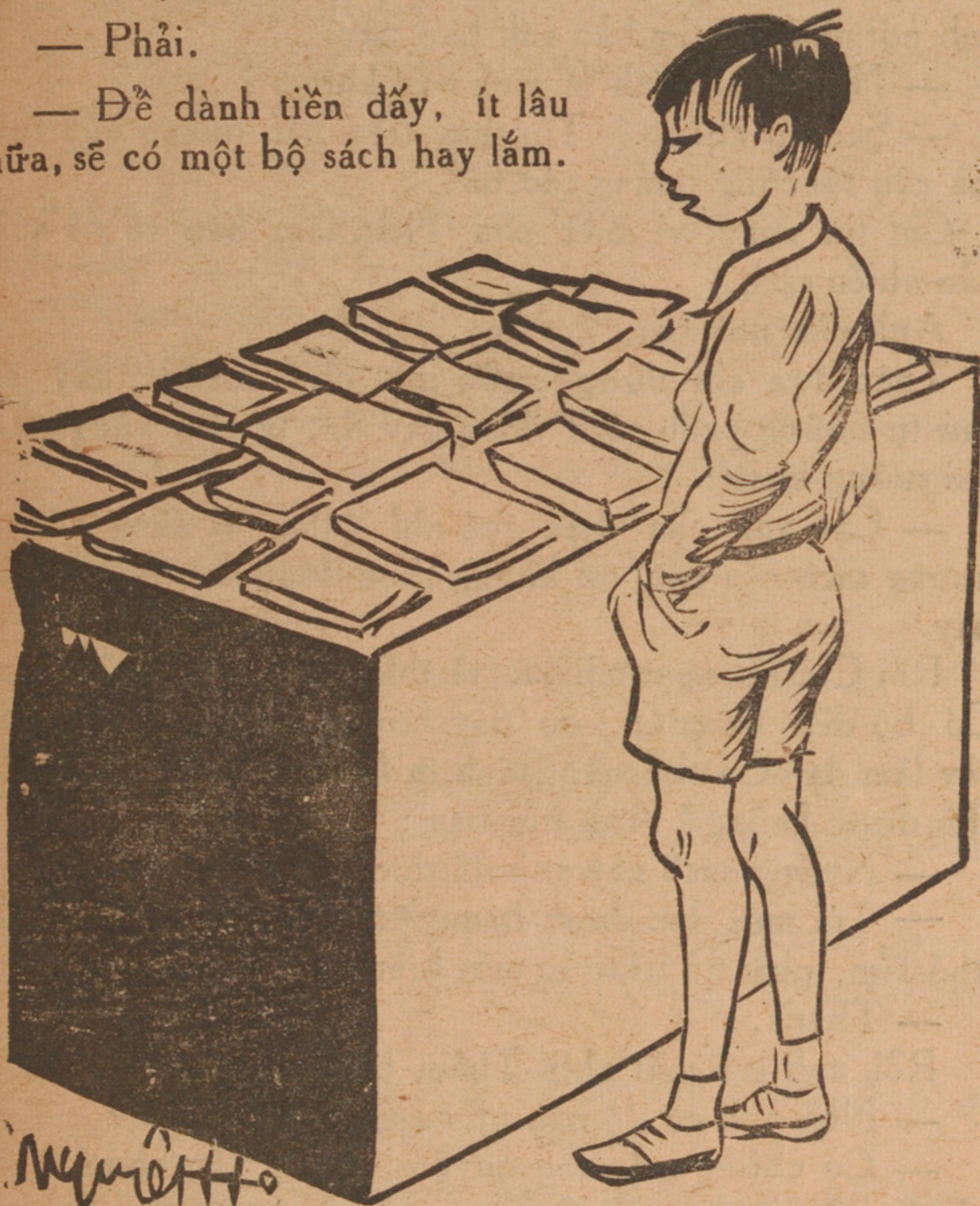
Khỏi bẽn lẽn, Chỉ lại ra phố. Anh gặp Thân, bèn vỗ lấy bạn, nói:

— Tôi nhờ anh chọn cho tôi một quyển tiểu-thuyết ta rất hay.

— Chọn đề mua à?

— Phải.

— Đề dành tiền đấy, ít lâu nữa, sẽ có một bộ sách hay lắm.



Nguyễn Văn

Chỉ vào hiệu sách quốc văn.

Bây giờ anh muốn đọc, thì về nhà, tôi cho mượn vài quyển.

— Nhưng tôi cần mua một quyển thôi.

Thân có ý nhạo :

— Anh cũng mua sách quốc ngữ à ?

— Tôi mua cho vợ tôi. Nếu không vợ tôi mắng.

— Anh cứ nghe lời tôi mà chờ. Nếu vợ anh mắng, anh nói như tôi vừa bảo anh ban nãy.

— Nhưng có đích là sách hay không ?

— Sao lại không ? Tôi thấy trên báo quảng cáo thế, mà cậu tôi cũng quảng cáo thế.

Chỉ tin ngay, vì biết cha Thân làm báo và có xuất bản nhiều sách.

Anh đến nhà bạn.

Thân đưa chỉ đứng trước một chiếc tủ to, bày rất thứ tự những cuốn sách đóng gáy da, in chữ vàng. Chỉ vui sướng khen :

— Cậu anh cần thận quá nhỉ. Nhà tôi cũng có tủ, nhưng sách của cậu tôi không thuê đóng đẹp dễ như thế này.

Rồi Chỉ rất ngạc nhiên, vì thấy toàn sách quốc văn. Có bộ đến ba cuốn, đo dày hơn gang tay. Anh càng lấy làm lạ. Có thể nào sách ta lại có những bộ vĩ đại thế được không ? Anh hỏi bạn :

— Những sách này anh đã đọc chưa ?

— Tôi mới đọc được ít quyển dễ. Còn nhiều quyển khó lắm, phải đủ trí thức mới hiểu nổi.

— Thật à.

Rồi anh trở mắt nhìn Thân, lại hỏi :

— Nhà anh có độ bao nhiêu sách quốc văn ?

— Có chừng một vạn quyển, nhưng vẫn chưa là đủ, vì cậu tôi không đủ tiền mua. Người ta tặng cuốn nào, cậu tôi có cuốn ấy mà thôi.

—Ồ, tôi tưởng sách ta độ vài chục cuốn là cùng.
Thân cười :

— Khi nào mình không biết rõ cái gì thì chớ nên đoán bậy. Anh vào đây, tôi cho anh xem nữa.

Thân bèn dắt Chỉ sang buồng cạnh, có bàn giấy của cha. Chỉ thấy một trống báo cao gần đến trần. Thân trở cái tủ ở cạnh :

— Đây để giữ các tạp chí đã đóng bìa.

Chỉ nhìn từng tập dày đóng nửa năm một. Anh thấy có đến bốn năm chục tên.

Một lát, anh nói :

— Tôi không ngờ, anh ạ. Mình cũng có nhiều báo nhiều sách lắm đấy nhỉ.

— Nhưng thắm vào đâu với nước ngoài. Người ta có hàng triệu sách.

Chỉ mở tủ, lấy ra một quyển báo. Anh mở từng tờ để đọc qua các đầu bài. Rồi anh thở dài, cất trả vào tủ. Bỗng anh hỏi :

— Tại sao anh gọi *annamite* thế ?

Thân mỉm cười :

— Là bởi không bao giờ tôi dùng tiếng *annamite* để gọi hai tiếng *quốc văn*.

— Tôi hỏi thực, anh đừng đùa nữa.

— Bởi vì tôi thích quốc văn như anh đã thích pháp văn.

— Anh làm thế nào để có thể thích quốc văn được.

— Là gì ! Làm như cách anh đã làm để thích pháp văn ấy !

— Nhưng pháp văn khác, quốc văn khác. Anh so sánh sao được. Pháp văn hay lắm chứ ?

Vậy tôi thấy quốc văn là hay, nó hợp với tôi hơn.

— Anh cho tôi mượn vài quyển nhé.

- Được, anh cứ tha hồ đọc.
- Để mợ tôi đọc, chứ tôi chưa chắc đã có thì giờ.
- Được, hễ có thì giờ, anh cứ đọc. Rồi anh sẽ phục quốc văn cũng như phục pháp văn.

Chỉ tần ngần một lát, rồi nói :

- Thôi, tôi chẳng mượn nữa, vì mợ tôi gàn lắm, cứ bắt mua. Vậy anh bảo nên mua quyển gì nhỉ ?

Thân ra tủ sách nhà ngoài nhìn một lượt, rồi lắc đầu :

- Sách hay không biết có còn hay hết rồi. Song, tôi cũng cứ biên cho anh ít tên. Nếu hết, anh đành mua những cuốn không được hay lắm vậy.

Rồi Thân lấy bút chì, ghi độ mười tên, chia làm hai hạng.

Quả nhiên khi Chỉ đi hỏi sách, hàng nào cũng đáp là hết. Thành thử anh không mua được cuốn nào của Thân mách, đành quay lại nhà bạn, mượn một cuốn hay nhất.

*
* *

CHỈ về hôn-hở xuống bếp tìm mợ. Mợ nhìn nhan sách gật đầu nói :

- Ủ quyền này mợ chưa đọc.

Anh lấy làm sung sướng vì đã hà tiện tiền cho mợ. Anh lại mách mợ rằng nhà Thân có rất nhiều sách, tha hồ mượn. Như vậy, mợ cứ việc đọc, không phải tốn đồng nào. Rồi anh phải lấy công, xin mợ chỗ tiền ấy để mua sách tây mới được.

Nhưng anh lạ quá. Mãi mợ không bắt đầu xem cuốn truyện anh mượn. Mợ không bận gì cả. Nhiều lúc rồi, không có việc, mợ thơ thẩn ở ngoài sân. Trái với mọi ngày, lắm bận mợ ham đọc đến nỗi bỏ chậm cả công việc. Cho nên anh hỏi :

- Mợ chưa đọc cuốn truyện mới à ?



Chỉ ra phố gặp Thân, bạn anh

Thì mẹ chỉ đáp mỗi một tiếng :
— Chưa.

Rồi đến khi anh ngốn hết cả những truyện của anh, anh vẫn không thấy mẹ bắt đầu đụng đến sách của mẹ, dù mẹ vẫn có nhiều thì giờ nhàn rỗi.

Một buổi sáng, cậu đi làm, anh mon men để tán tỉnh xin mẹ thêm tiền mua sách. Anh nói :

— Mới có quyển *roman*, à quên tiểu thuyết hay lắm, mẹ cho con vay hai đồng để mua.

— Con xin thì mẹ cho, chứ vay thì bao giờ trả được.

— Có chứ, cuối tháng cậu cho tiền, con trả mẹ.

— Cho tiền để con mua sách thì lúc nào cậu mẹ cũng vui lòng.

Anh vui sướng quá, pha trò :

— Vả mẹ cho con cũng chẳng thiệt nào, vì con đã tìm thấy một kho sách, muốn mượn cuốn nào cũng được.

Mẹ vuốt đầu anh, mỉm cười :

— Mẹ không thích đọc sách mượn, mẹ chỉ thích đọc sách mua. Vì ngoài cái thú được đọc, mẹ muốn có ích cho cả tác giả.

Chỉ yên lặng, ngẫm nghĩ. Anh liếc nhìn cuốn tiểu-thuyết của Thân văn nằm nguyên trên mặt tủ chè. Bây giờ anh mới hiểu ý mẹ vì sao không đụng đến cuốn sách mà mẹ chưa đọc lần nào. Anh nói :

— Thế thì lần này con mua đền mẹ vậy. Nhưng con không biết chọn sách đâu.

Mẹ mỉm cười :

— Đành rằng đọc sách thì phải chọn, bởi vì có sách có ích, có sách có hại, có sách hay, có sách dở. Nhưng đó là đối với hạng ít tuổi như con. Còn như đến tuổi cậu mẹ bây giờ, thì đọc sách nào cũng không có hại, chỉ chẳng may gặp phải sách viết dở quá, thì cũng hơi bức mình mà thôi. Song, mình cũng nên lấy làm bằng lòng vì đã giúp ích cho một tác giả để khuyến khích viết cuốn sau....

Mẹ móc túi lấy tiền đưa cho anh.

Lần này anh chiều ý mẹ, mua hai cuốn sách quốc-

văn. Anh bảo của mợ một, của anh một. Kỳ thực anh đương mãi xem hai cuốn truyện tây mượn của bạn. Anh đọc sách quốc-ngữ chỉ sợ tiếc thì-giờ, vì anh chắc-chắn là nó không bổ ích gì cả.

*
* *

MÂY hôm nay mợ sốt.

Cả ngày mợ nằm trong buồng, không ra đến ngoài.

Thầy thuốc muốn mợ được yên tĩnh, bảo không cho em Nhật được chơi đùa gần chỗ mợ nằm, nên mợ càng buồn.

Chỉ vốn có hiếu, không mấy lúc anh rời mợ. Anh nói chuyện học và kể cho mợ nghe em Nhật ban nãy vừa nói năng hóm hỉnh ra sao.

Anh sờ đầu mợ luôn. Thỉnh-thoảng mợ nắm chặt tay anh, đề lên môi, âu-yếm nói:

— Dù mợ ốm đến đâu, nhưng thấy con ngoan-ngoãn, săn-sóc đến mợ, mợ cũng cố phải khỏi, cho con được vui sướng.

Rồi quả-nhiên mợ cất cơn. Nhưng thầy thuốc vẫn bắt mợ kiêng gió, không cho ra khỏi buồng. Thấy lúc nào Chỉ cũng bần-khoăn, lo-lắng, mợ nói:

— Hôm nay mợ khỏi rồi, từ mai, mợ không nằm nữa, mợ sẽ đi lại như thường. Thôi, con cứ ra ngoài chơi với em.

Chỉ nhìn mợ, đặt tay vào má mợ:

— Không, con chớ chơi với em. Con ở đây cho mợ vui.

— Mọi khi con không rời quyền sách, mấy hôm nay hẳn chẳng được chữ nào.

— Nghỉ hè, đọc được gì thì đọc, chẳng có thì chơi, ai bắt, con chỉ cần ở cạnh mợ luôn.

Mợ mỉm cười đáp:

— Con tôi ngoan quá.

Rồi chợt nghĩ ra, mợ tiếp :

— À, cuốn sách hôm nọ, mợ xem chưa hết, vậy con đọc cho mợ nghe đỡ buồn nhé.

Tuy là sự miễn cưỡng, nhưng không bao giờ Chỉ nỡ từ-chối mợ, nên đáp :

— Vâng.

Anh uể-oải đứng dậy, đi lấy cuốn sách. Anh chán-nản mở từng tờ. Anh nhìn sách như nhìn kẻ thù giết hại thì-giờ của anh. Song, anh chắc mợ chỉ nghe độ hai ba trang thì mệt, anh sẽ được nghỉ. Anh hỏi mợ :

— Mợ đọc đến đâu rồi :

Mợ tìm trang, nhưng nói :

— Thôi, con cứ đọc từ đầu, mợ nghe lại cũng không sao. Mợ muốn con cũng hiểu đầu đuôi câu chuyện.

Chỉ mở trang cuối, xem chữ số đề rồi thở dài :

— Ngót ba trăm trang !

Mợ hiểu ý, nói :

— Con đọc nhanh, cũng chóng xong. Nhưng đến đâu thấy mỏi, hoặc thấy chán thì nghỉ. Mai mợ khởi thực, mợ không phải nhờ con nữa.

Chỉ bắt đầu đọc. Trang đầu, anh không chú ý, nên mắt nhìn miêng đọc, mà trí đề đâu ấy. Anh chẳng nhớ gì truyện, chỉ cốt đọc cho nhanh.

Đến trang hai cũng vậy. Nhưng đến hết trang ba, mợ ngắt lại, nói :

— À, truyện này chắc hay. Người ta tả khéo nhỉ.

Lúc ấy Chỉ mới hơi đề ý. Anh nhìn chậm rãi, nghiền ngẫm từng câu. Bấy giờ anh đọc mới thành mạch lạc, rõ ràng, và thấy có hứng thú.

Vừa lúc đó, vú già vào hỏi mợ muốn ăn gì. Nhân lúc mợ dận-dò vú, anh mở lại các trang trước để xem, cho hiểu câu chuyện. Thì ra anh nhận thấy tác-giả viết

chéo lăm. Câu văn đều sáng sủa, dễ hiểu, không có đoạn nào cầu kỳ, khiến anh chán-nản được. Và lại truyện kể lại có duyên, nó như có sức lôi cuốn anh, nên anh càng chăm chú. Thế là anh bắt đầu lấy làm khoan-khoái.

Khi vù ra, anh đọc nối cho mợ nghe. Và từ lần này, anh đề ý đến những trang anh đọc.

Đó là chuyện một người lính thợ An-nam, hồi Đại-Chiến trước tòng-chính sang Pháp, nay về làng thì vừa gặp lúc mẹ già ốm nặng.

Đoạn tả tâm-sự người lính khi trở về làng, làm anh háy hăm-hở. Đoạn tả cái buồng tối-tăm của bà già nằm ên-rỉ, làm anh cảm-động, lạnh cả gáy.

Đọc đến trang thứ chín, thứ mười, anh thấy khô cổ. Anh dừng lại, uống chén nước. Mợ ái-ngại, cầm lấy sách :

— Thôi, hình như con mệt rồi thì phải.

Nhưng vì anh đã ham câu chuyện, nên đáp :

— Không ạ.

Và anh vẫn đọc nối.

Đến trang hai mươi, đoạn tả hai vợ chồng bàn tính việc làm ma mẹ, nó hoạt-động quá. Anh như được trông thấy cảnh ấy ở trước mắt. Cổ anh lại khô, nhưng anh cố đọc, anh đọc mãi đến trang hai mươi bảy mới hấp giọng.

Nhưng mợ rất hần lấy sách :

— Con mệt rồi, chớ cố mà có hại. Để lúc khác mợ xem một mình cũng được. Và bây giờ mợ muốn nằm nghỉ.

Anh thất-vọng, nhìn cuốn tiểu-thuyết gấp trên tay mợ. Mợ nói :

— Cho con ra ngoài chơi. Bảo em đùa khế nhé.

— Vâng.

Rồi anh dẫn-đo mãi mới dám nói :

— Mợ cho con mượn sách.

Mợ nhìn anh. Hẳn mợ ngạc-nhiên lắm. Được cuốn tiểu-thuyết, anh vui sướng, rón-rén ra ngoài, vào bàn giấy cặm-cui xem nõi.

Anh đọc mê man. Vì câu chuyện hay lạ.

Đến bữa, anh phải bắt-đắc-dĩ đi ăn, nhưng cố gượng xem thêm được nửa trang. Rồi vừa buông bát đĩa, anh đã vớ ngay lấy sách để đọc nõi giấu cậu. Anh sợ cậu biết, sẽ bị mắng, vì cậu vẫn khuyên làm việc có giờ giấc, nhất là khi ăn xong, phải nên nghỉ-ngơi.

Càng đọc anh càng ham. Đến tối, anh bật đèn cạnh giường để đọc. Chín giờ là giờ ngủ, anh đã đến quá nửa quyển, nhưng phải tắt đèn đi. Anh trần-trọc, nghĩ mãi về những nhân-vật, và đoán kết-cấu câu chuyện. Anh mong chóng đến sáng, để xem nốt. Anh thương vợ người lính tốt bụng mà bị long-đong. Anh phục ông bác người lính là kẻ cả, biết cần-kiệm cho cháu, và nhất định bỏ những hủ-tục nó làm cho người ta điêu-đứng.

Rồi hôm sau, anh dậy thực sớm. Rửa mặt xong, anh đọc sách liền.

Khi thấy tiếng mợ, anh mới vào buồng hỏi thăm. Mợ bảo mợ sẽ dậy, để ra nhà ngoài. Anh khoe với mợ cuốn truyện thì mợ cho anh xem trước, và không bắt đọc nữa.

Cho nên anh lại miệt-mải vào những trang giấy. Anh xem rất nhanh. Chỉ vài phút xong một trang.

Trước giờ ăn, anh đã xong cả quyển.

Anh gập sách lại, bâng-khuâng.

Rồi đến bữa cơm, anh thấy mợ ngồi ở bàn, nên càng vui vẻ :

— Mợ ạ, sách hay lắm.

— Con đã đọc hết rồi à ?

— Vâng.

— Chóng nhỉ.

— Vì truyện hay, nên đọc ham, chóng hết.

Cậu hỏi :

— Câu chuyện thế nào ?

Anh kể từ đầu đến đuôi cho cậu mợ nghe, không có sót chỗ nào, Khi đến đoạn kết, cậu bấu môi, nói :

— Thế thì có gì là hay.

— Anh tức, cái :

— Hay lắm, thế là hay lắm. Truyện tây cũng đến thế là cùng.

Cậu tủm-tủm, vờ ngạc-nhiên :

— Truyện ta viết hay sao bằng truyện tây. Đọc phí thì giờ, mua phí tiền, con ạ.

Chỉ biết cậu nhạo, cười lạt. Mợ vỗ vào má anh nói :

— Thế từ nay con còn khinh tiếng ta nữa hay thôi.

Anh bẽn-lẽn :

— Tại con chưa đọc cuốn nào. Trước kia con đại dốt, và nhắm mắt nói liều. Từ nay con nguyên-rũa những người nói thế.

Cậu gật-gù :

— Cho nên chưa biết thì đừng nói một cách hàm-hồ. Từ nay hẳn con đã khôn ngoan, biết tin và yêu tiếng ta.

— Và con còn lấy làm kiêu-ngạo rằng quốc-văn còn tiến-bộ đến chỗ hoàn toàn.

Mợ đùa :

— Nếu thế thì nhà ta có phúc lắm nhỉ.

Anh ngậm-ngùi :

— Rồi con sẽ đọc, đọc rất nhiều sách quốc-văn.

Cậu vỗ tay.

Rồi cậu mợ cùng cười rầm. Chỉ vui sướng, cười to hơn. Em Nhật nhấp-nhồm trên ghế, cũng cười. Và vú già, vừa đánh chày vừa mủm mỉm.

NGUYỄN CÔNG-HOAN

Số 39 ra ngày 9-7-42

LIÊN GIÒ'II

== Truyện của TRÚC-KHÊ ==

Mua một số báo được ba truyện dài cực hay

Báo ấy là TIỂU THUYẾT THỪ BẢY

Kỳ trước bắt đầu đăng

TAM QUỐC CHÍ

và

TRÂN ĐỒI

Truyện dài của LÊ VĂN TRƯƠNG

Kỳ này lại khởi đầu đăng

ĐÀN CHIM NON

của NGUYỄN HỒNG

Các bạn nên mua ngay T. T. T. B. — Đọc xong
giữ lại, sau sẽ đóng được ba pho truyện quý.

PHẢI CÓ CAN-DAM TRỪ' TẬT XẤU !

Ông Buffon, (1737-1778) một nh
thông-thái trứ-danh được hậu-thế
tặng câu « Tài ông ngang với oai-
quyền Tạo-Hóa », lúc thiếu thời rất
thích ngủ trưa như nhiều bạn trẻ
bây giờ. Ông quyết trừ tiết cái tính
xấu đó. Ông thách Joseph, người lão
bộc của ông rằng : « Mỗi sớm, cứ 6
giờ, hễ lão mà đánh thức được tôi
dậy, tôi sẽ thưởng cho một đồng
tiền vàng »,

Sáng hôm sau, y lời, Joseph, đúng
6 giờ, đến thức tỉnh chủ mình
nhưng bị Buffon gắt mắng. Joseph
lui ra. Sáng sau lại bị Buffon đe dọa
Joseph sợ cuống, không dám bén
mắng tới cạnh Buffon nữa.

Nhưng đến chiều hôm sau, Buffon
gọi Joseph đến rồi ôn tồn bảo :
« Bạn Joseph ơi ! Tôi ngủ muộn
mất thì giờ đã xong nhưng bạn cứ

sáng sáng khó nhọc mà chẳng được
việc gì thì chán lắm nhĩ. Từ giờ
bạn chỉ nên nhớ nhờ tôi hứa thời
còn những điều tôi dọa nạt xin bạn
gác ngoài tai nhé ».

Sáng hôm sau, lão bộc đến gọi
chủ dậy. Buffon trước còn khản
khoản van xin, sau lấy lực Joseph,
rồi dọa nạt. Nhưng Joseph không
đề ý tới những lời nhể mắng, vẫn
kiên-tâm lay gọi và nhất định bắt ép
chủ phải dậy ngay cho Buffon dậy.

Dậy sớm thành thói quen khả ái.
Khi thành tài, ông Buffon có nói :
« Mười một, mười hai tập sách
trong những tác phẩm tôi viết
được, ấy là nhờ ở lão bộc Joseph ».

Xem thế, dậy sớm lợi thời giờ
biết chừng nào.

PHẠM ĐÌNH-ĐĂNG

MỘT TRUYỆN NHỊ ĐỒNG PHÁP

TÂM LÒNG CAO THU'NG

do ĐOÀN NGHỊ dịch thuật

Khi tôi bước vào lớp thì thầy giáo chúng tôi chưa đến. Ba bốn trò đang phá khuấy Crossi. Anh này tóc hung hung, có một cánh tay bị liệt và là con của người bán hoa quả ngoài chợ.

Học trò lấy thước đánh anh; đứa thì lấy vỏ mớ ném lên đầu anh; đứa thì kêu anh là « quái-vật »; đứa thì bắt chước bộ tịch của anh. Ngồi một mình ở đầu bàn. Crossi mặt tái xanh, nhìn từ đứa này đến đứa khác với một cặp mắt yêu cầu chúng đề cho anh yên. Nhưng chúng cứ phá khuấy anh mãi đến nỗi anh giận run lên và mặt đỏ bừng bừng. Thành-linh Franti — bạn chàng có vẻ mặt đáng ghét đứng lên ghế và khuỳnh 2 tay làm bộ bụng 2 rồ rau như mẹ

CÂU ĐỐ

1.) Có lười chẳng nói chẳng rằng,

Không mắt mà liếc kẻ trăm nghìn người

Thế mà khoe sắc khoe tài

Quan thời cũng chuộng dân
thời cũng yêu.

Đố là cái gì?

Một trăm tám vắn.

Một vắn n hìn quân

Thằng nào cỡi trần

Thì lăn xuống lỗ.

Đố là cái gì?

xem trả lời trang 34)

Crossi lúc người đến trước cửa trường đề đón con. Thấy bộ tịch của Franti, các trò reo lên cười. Lúc ấy, Crossi phát cuồng, vớ lấy bình mực đề ngay trước mặt và ráng hết sức ném vào người Franti. Trò này tránh khỏi và bình mực lại trúng vào ngực của...thầy giáo vì thầy giáo vừa bước vào lúc ấy. Mọi người hoảng sợ đều chạy về chỗ ngồi và nín thinh không ai dám nói gì. Thầy giáo biến sắc, lên bàn viết và hỏi bằng một giọng nghiêm-nghị : — « Đứa nào ném lọ mực đây » ?

Không ai dám trả lời. Ông hỏi, giọng to hơn : « Ai ? »

Lúc ấy anh Garrone vì quá thương xót Crossi, đứng dậy và quả quyết nói : « Thừa thầy con. »

Thầy giáo nhìn anh rồi nhìn lại thấy chúng tôi đang có vẻ ngạc-nhiên, thầy nói : « Không phải trò đâu » !

Một chốc, lại nói thêm : « Đứa nào làm, cứ đứng dậy đi, thầy không phạt đâu mà sợ ! » Crossi đứng dậy khóc lóc :

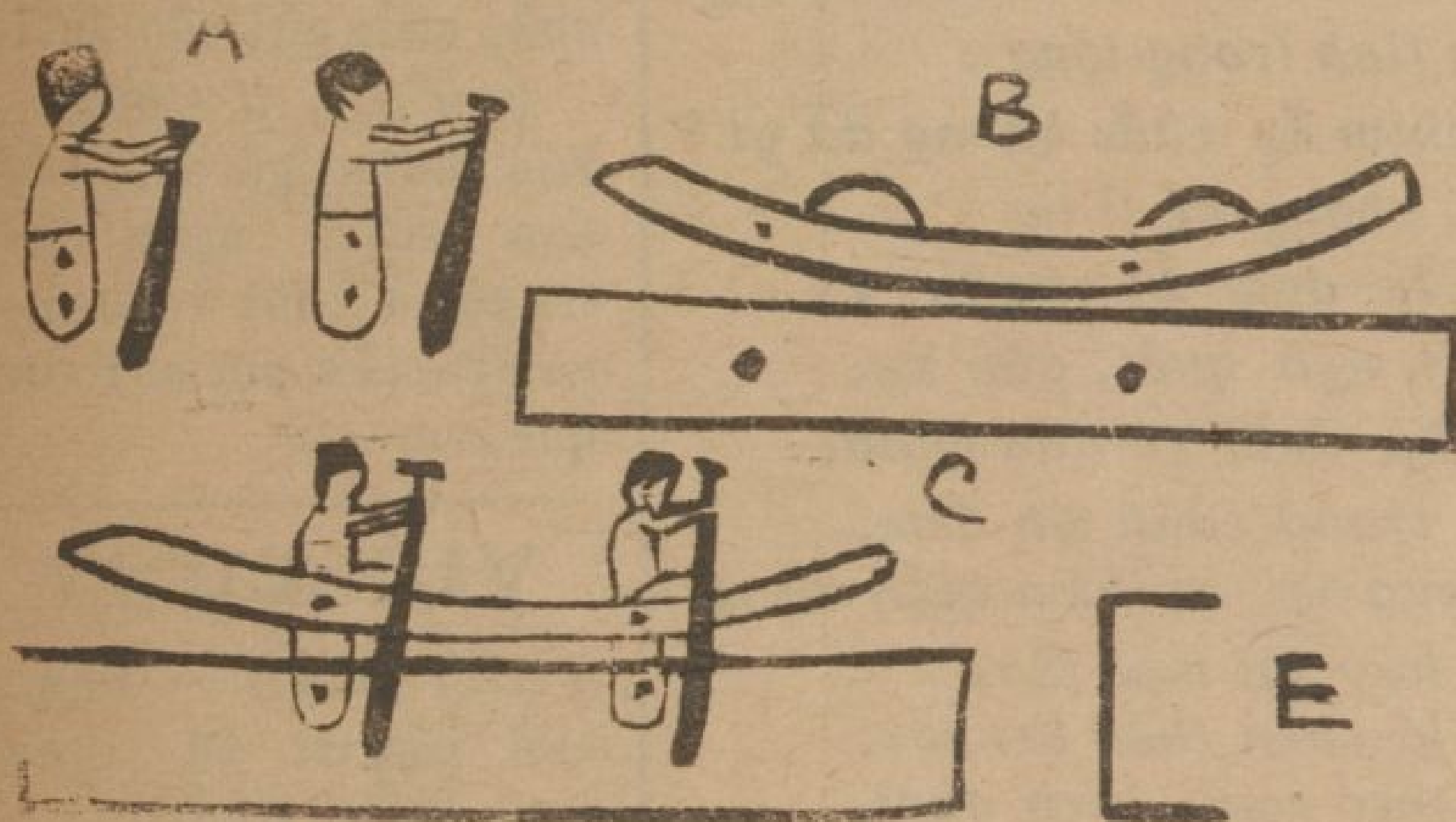
— Thừa thầy, các anh ấy phá con, sỉ-nhục con, con phát cuồng và con ném...

— Thôi, trò cứ ngồi xuống, còn đứa nào phá trò Crossi đâu ? Hãy đứng dậy đi...

CUỘC THI THỦ CÔNG CỦA TRUYỀN BÀ

BOI THUYỀN

Các bạn hãy theo hình A. B. C. bên đây mà vẽ lên một miếng bìa cứng bằng carton. Rồi cắt riêng ra. Đoạn lấy kim dùi những chấm tròn trong hình vẽ ra thành lỗ. Xong đầu đáy các bạn lại xếp theo như hình D, rồi lấy dây thép E xâu qua mỗi lỗ đó (nhớ xâu ở đằng sau ra phía trước). Khẽ bẻ quặp hai đầu thép lại.



Thế là xong tất cả. Bây giờ các bạn muốn cho 2 cậu chèo thì chỉ cần việc một tay giữ hình B, một tay cầm hình C đẩy đi đẩy lại. Tức thì hai cậu bé ấy sẽ cử động mà chèo theo ý bạn ngay.

L. M. BẢO

Bốn trò đứng dậy, gục đầu xuống. Thầy bảo :

— Các trò si-nhục một người bạn không làm gì các trò ; các trò chế bác một đũa tre tàng tạt ; các trò công-kích một đũa yếu-hèn không thể chống cự lại. Các trò làm một việc hết sức nhục-nhã. Thật, các trò khiếp-nhược quá...

Nói xong, ông đến cạnh Garrone, lấy tay nâng cằm anh lên và nhìn thẳng vào mặt anh.

— Thật, trò có một tâm-hồn cao thượng.

Thừa dịp ấy, Garrone lăm bầm nói khẽ với thầy giáo ít lời. Liền đó thầy giáo quay lại bốn trò kia nói :

— Thầy tha tội cho các trò !

ĐOÀN-NGHI

THƯỜNG THỨC

MUỐN TRỪ KIẾN

Muốn trừ kiến có nhiều cách.

1.) Đổ nước sôi vào ổ-kiến hay là hòa lộn dầu hỏa (pétrole) với sà phòng đen : nước lã 100 litres, sà-bông đen 1 kilo, dầu hỏa 1 litre. Nhớ đổ vào ổ, sau khi kiến vào xong lúc chiều tối.

2.) Có thể dùng hộp phẩn có mặt cửa úp trên ổ buổi chiều. Ngày mai thấy đầy trứng kiến và kiến con thì đổ nước sôi lên, kiến sẽ chết luộc.

3.) Nếu kiến ở theo thân cây thì cắt vài miếng ni chùng 4 phân bề ngang phiết nhựa thông đề trên cây 30 hay 40 phân cách đất.

CAO-SƠN

CON Ó VÀ ĐÀN ÉN

Một cây làm chẳng nên non,
Ba cây chụm lại nên hòn núi cao

Một hôm chẳng nhớ hôm nào,
Rời rừng, con ó bay cao tìm mồi.

Bấy giờ nhằm lúc mát trời,
Sáu con chim én lượn chơi cạnh đồng.

Ó ta thầm tính trong lòng :

« Được ăn chim ấy chắc kh^hng dở gì ?

Xem thân chúng bé tí ti,

Sức đâu mà lại dám bì sức ta ? »

Ngó quanh, ngó quất, gần xa,
Ó liền hạ thấp đuôi và đàn chim,

Đang vui trong cảnh êm đềm,
Bị người mong hại, én thêm giận bưng.

Sáu chim hợp lại một lần,
Đánh con ó lớn nên thân lợi bởi.

Phần đeo theo cánh, theo đuôi,
Phần đeo theo cổ, mổ thôi liên hồi.

Đỡ đòn gần muốn hụt hơi,
Ó kinh hồn, vội tung trời bay xa...

❶

Chuyện người nào khác chi mà,
Lẻ-loi yếu đuối, đông là mạnh thôi.

Vậy ta hãy nguyện một lời :

Hợp-quần ! sát cánh ! chờ đòi rẽ chia

ĐOÀN H. THANH

HỘP THƯ

Bạn Trịnh - văn - Mười. — To quá. Không đáng được. Không cần mẫu.

Bạn Phạm-văn-Hải. — Bài ngắn cho vào phong bì. Bài dài quấn lại sáu xu tem. Muốn chắc chắn gửi báo đảm

Bạn Ng. d. Châu. — Bạn muốn gửi cho nhà báo truyện ngắn hay truyện dài tùy ý. Không cứ phải là « một nhà văn quen ».

VUI CƯỜI

THẦY GIÁO. — Thân thể người ta chia làm mấy phần ?

HỌC TRÒ. — Thưa thầy đó là chuyện giết người, con không biết được.

CHÀNG-SÓC

Trả lời câu đố

1.) Con dao.

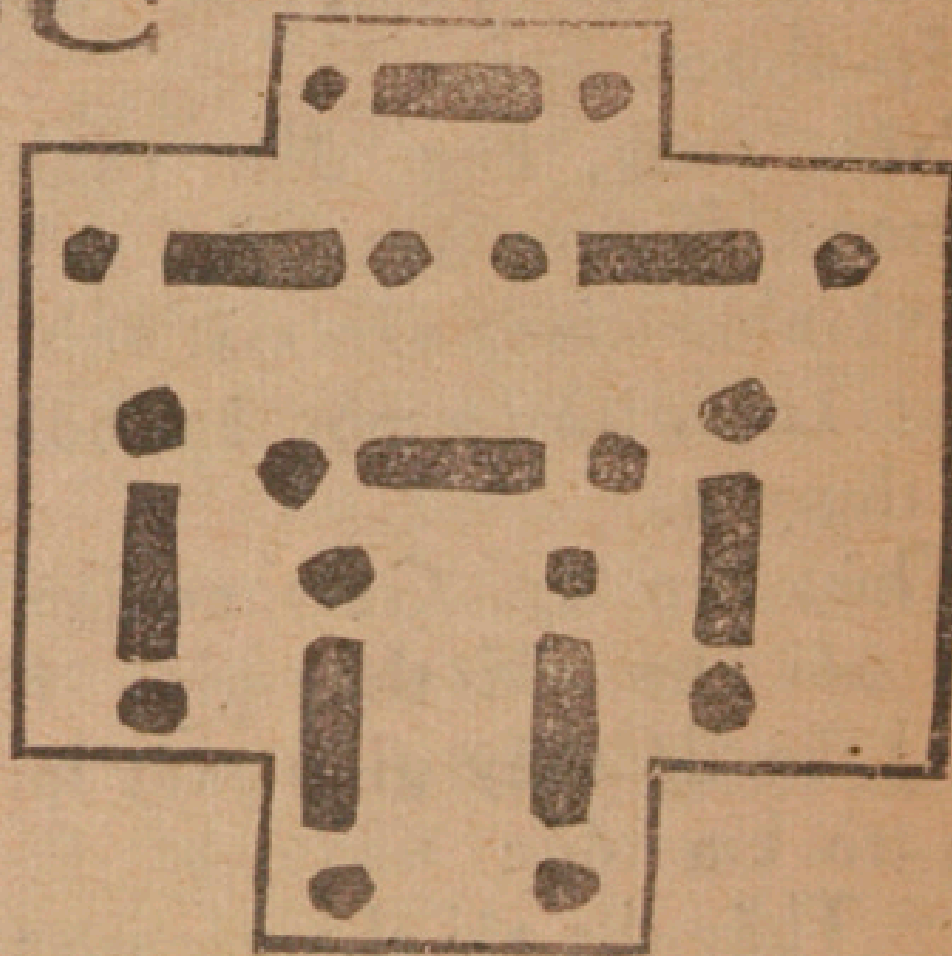
2.) Cái « dẫn » và hạt gạo

QUANG CHÍNH

VỖ ÓC

Một nhà triệu-phú kia có một cái gia-tài là một thửa đất (hình trên) ông ta đã làm 8 cái nhà và trồng 16 cây cau ở trong đó. Bây giờ ông ta biết mình không thể sống được bao lâu nữa nên muốn chia cái gia tài này ra làm bốn phần để chia cho bốn người con. Ngặt vì khó chia quá nên phải nhờ các bạn làm ơn chia ra làm bốn phần thật đều cho nhà triệu-phú ấy.

NGUYỄN-HUÂN



NHIỀU TRƯỜNG MUA «TRUYỀN BẢ» LÀM PHẦN THƯỞNG

Thực là một sáng kiến hay. Trường nào mua «Truyền Bả» để phát thưởng cũng đều nhận được thêm nhiều báo biểu.

Ở đâu ? Tại sao ? Ai ? Thê nào ?

Phi cơ có xứng là đối thủ của ruồi không ?

Tuy bay một giờ năm, sáu trăm cây số, phi cơ vẫn chưa phải đối thủ của giống ruồi Cephonemya. Giống này bay mỗi giờ được 1.440 cây số và nếu không nghỉ, nó có thể vượt quanh trái đất trong 24 giờ.

Ai giữ kỷ lục trượt tuyết phụ nữ ?

Đó là bà Nehring (người Ba-Lan). Bà trượt 10000 thước mà mất có 18 phút 52 giây.

Ở đâu có những đôi kính vô hình ?

Ở Mỹ. Dùng những kính này rất ghê, vì chỉ hơi chạm vào đâu là nó có thể làm thủng con người.

Ong có phải là món mỗi ngon của gà mái không ?

Không. Gà mái chỉ thích ăn ong đất (Boudons).

Ở đâu có cò đại ?

Ở Hung-gia-lợi. Giống cò này thường hay xà xuống giết gà.

Nấm có phải là món ăn hoàn toàn không ?

Trái với những điều dự xét của chúng ta, nấm thật là món ăn hoàn toàn. Về mùa thu, người Hung Nô (Tartares), người Nga, Ba-Lan và Đức thường dùng nấm làm món ăn hàng ngày, thay thịt.

XUÂN-CHÍNH VÀ HOÀNG-NHÃ

Nên dự cuộc thi truyện ngắn của T.T.T.B.
có nhiều dải thưởng trị giá non trăm bạc

Các bạn nhớ đón xem :
NHI ĐỒNG họa bản :

Số 4 :

Thám hiểm Phi Châu

của NAM-CAO

Số 5 :

Công chúa Ngân Bình

của HUYỀN-KIỀU

Editions KIẾN-THIỆT

4 bis Bd Borgnis Desbordes Hanoi - Tél. 808



eg / 6/ma

Tổng phát hành : SAIGON — CHOLON
Nhà MAI-LINH n° 120 Rue G. Guynemer Saigon

DẦU ĐẠI-QUANG

Trừ phong, giải cảm, phòng ngừa sương hàn, ngăn ngừa mưa nắng, khi đi đường xa, hoặc lúc ở nhà, có sẵn một lọ dầu Đại-Quang trong mình, sẽ tránh khỏi các chứng bệnh vật xảy đến bất kỳ. Dầu Đại-Quang là một món vật báu để hộ thân, rất có công hiệu.

Xin nhớ nhãn con Bướm

hiệu Đại-Quang mới là Dầu thật chính hiệu.

28, Phố hàng Ngang, Hanoi, giây nói 808